



Plastimul MY

Sản phẩm đa dụng gốc bitum nhũ tương



PHẠM VI SỬ DỤNG

Chống thấm và bảo vệ cho các kết cấu nền móng, tấm mái lợp và máng xối bê tông.

Một số ứng dụng điển hình

- Đệm đầu cọc, dầm đế, tường chống và móng trụ;
- Hồ gom và hồ thang máy;
- Tấm mái lợp và máng xối bê tông;
- Màng ngăn ẩm cho kết cấu gạch block trước khi thi công lớp phủ;
- Lớp lót cho bề mặt bê tông khi cần thi công màng khò gốc bitum.

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT

Plastimul MY là sản phẩm gốc bitum nhũ tương, có độ dẻo và dính cao. Khi khô tạo thành một lớp bảo vệ đàn hồi bền chắc và không bị hòa tan trở lại.

Plastimul MY có độ dẻo và dính cao nên dễ dàng thi công cho bề mặt dốc thẳng đứng. Sản phẩm thích hợp dùng bảo vệ các kết cấu gạch đá hoặc bê tông bị ẩm do thiếu bảo dưỡng hoặc do độ ẩm trong không khí.

Plastimul MY có khả năng kháng các tác nhân ăn mòn trong đất, axit loãng và kiềm.

KHUYẾN CÁO

- Không thi công **Plastimul MY** khi nhiệt độ dưới +5°C hoặc trên bề mặt bị đóng băng;
- Không thi công **Plastimul MY** khi trời mưa hoặc sắp mưa;
- Không pha loãng **Plastimul MY** với dung môi hữu cơ;
- Không thi công **Plastimul MY** cho bề mặt chế biến thực phẩm;
- Không dùng **Plastimul MY** cho bề mặt tiếp xúc với dung môi hữu cơ, dầu mỡ động thực vật hoặc dầu mỡ khoáng;
- Không dùng **Plastimul MY** cho các kết cấu tiếp xúc lâu với tia UV hoặc chịu lưu thông cao.

HƯỚNG DẪN THI CÔNG

Chuẩn bị bề mặt

Loại bỏ vữa xi măng, dầu mỡ, hợp chất tháo dỡ ván khuôn trước khi thi công **Plastimul MY**. Loại bỏ vữa đùn trên bề mặt bê tông hoặc lớp vữa trát. Trám vết nứt và sửa chữa các khiếm khuyết trên bề mặt bằng các sản phẩm dòng **Planitop** hoặc **Mapegrout**.

Bề mặt ngang (như sân thượng) phải có độ dốc tối thiểu 1% để gom nước chảy vào máng xối.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT (các giá trị tiêu biểu)

ĐẶC TÍNH SẢN PHẨM

Dạng sản phẩm:	Vữa dẻo
Màu sắc:	Đen nâu
Tỷ trọng (g/cm ³):	~ 1,0
Hàm lượng chất rắn khô (%):	~ 40

THÔNG SỐ THI CÔNG

Tỉ lệ pha loãng dùng thi công lớp lót:	Pha loãng Plastimul MY với 20-30% nước. (Khi dùng làm lớp lót trên bê tông trước khi thi công màng khô gốc bitum, pha loãng với 50% nước)
Lượng dùng (lít/m ²):	0,3 - 1,0 (nguyên chất)
Thời gian chờ giữa hai lớp, 35°C (tiếng):	3 đến 6
Thời gian chờ thi công lớp phủ bảo vệ, 35°C (tiếng):	24
Khoảng nhiệt độ thi công (°C):	Tối thiểu +5, tối đa +40

THÔNG SỐ KỸ THUẬT CUỐI CÙNG

Khả năng chống lão hóa (chống tia UV):	Rất tốt
Khả năng kháng axit loãng và kiềm:	Rất tốt

Đọc kỹ hướng dẫn thi công bên dưới.

TƯỜNG TĂNG HÂM VÀ KẾT CẤU NỀN MÓNG

Thi công **Plastimul MY** như sau:

- **Lớp lót**
Pha loãng **Plastimul MY** theo tỉ lệ 20-30% với nước và trộn cho đến khi đạt được hỗn hợp vữa đồng nhất. Thi công bằng chổi hoặc rulô. Đợi cho đến khi chạm vào thấy khô thì có thể thi công lớp phủ (sau 3 đến 6 tiếng, tùy thuộc nhiệt độ và điều kiện thông gió).

- **Lớp phủ (2-3 lớp)**
Thi công 2-3 lớp **Plastimul MY** nguyên chất bằng bay, chổi, hoặc máy yếm khí với lượng dùng 0,3 đến 1,0 lít/m² mỗi lớp (tùy thuộc vào độ nhám của bề mặt). Tuân thủ thời gian chờ giữa các lớp (3-6 tiếng đến khi chạm thấy khô). Thi công lớp kế tiếp theo phương chéo qua lớp vữa trước đó.

Cho phép bảo dưỡng ít nhất 24 tiếng trước khi thi công tấm polystyrene hoặc tấm polyethylene có độ dày tối thiểu 0,15 mm để bảo vệ lớp phủ tránh các tác động cơ học trước hoặc trong khi đổ đất lấp móng.

TẤM MÁI LỢP VÀ MÁNG XỐI

Thi công **Plastimul MY** như sau:

- **Lớp lót**
Pha loãng **Plastimul MY** theo tỉ lệ 20-30% với nước và trộn cho đến khi đạt được hỗn hợp vữa đồng nhất. Thi công bằng chổi hoặc rulô. Đợi cho đến khi chạm vào thấy khô thì có thể thi công lớp phủ (sau 3 đến 6 tiếng, tùy thuộc nhiệt độ và điều kiện thông gió).

- **Lớp phủ**
Khuấy sản phẩm cho đến khi đạt được lớp vữa đồng nhất. Không pha loãng sản phẩm với nước. Dùng bay, chổi hoặc máy yếm khí để thi công lớp **Plastimul MY** nguyên chất thứ nhất với lượng dùng khoảng 0,3-1,0 lít/m² mỗi lớp. Khi lớp vữa còn ướt, nhúng vải địa kỹ thuật (17g/m², 0,12mm) vào lớp vữa để tăng cường độ chịu uốn cho lớp màng.

Sau khi thi công lớp thứ 2 và thứ 3 **Plastimul MY** nguyên chất với lượng dùng khoảng 0,3-1,0 lít/m² mỗi lớp. Tuân thủ thời gian chờ giữa các lớp (3-6 tiếng đến khi chạm thấy khô). Thi công lớp tiếp theo phương chéo qua lớp vữa trước đó.

Rắc cát mịn (tối đa 1 mm) lên lớp phủ trên cùng khi vữa còn ướt. Khi khô hoàn toàn sẽ tạo thành lớp chống thấm chịu được lưu thông nhẹ khi đưa vào sử dụng hoặc bảo dưỡng. Để bảo vệ vĩnh cửu, thi công thêm lớp vữa phủ cát xi măng dày 50 mm. (Không để bề mặt tiếp xúc với tia UV hoặc chịu lưu thông liên tục khi chưa thi công lớp bảo vệ).

LỚP LÓT ĐỂ THI CÔNG MÀNG KHÒ GỐC BITUM

Chuẩn bị lớp lót bằng cách pha loãng **Plastimul MY** theo tỷ lệ 1:1 với nước và trộn cho đến khi đạt được hỗn hợp đồng nhất. Dùng chổi hoặc rulô quét lớp vữa sao cho phủ hoàn toàn bề mặt bê tông. Thi công lớp màng khô sau khi lớp lót đã khô khi chạm.

Trong trường hợp lớp lót bị phơi nắng hoặc chịu lưu thông hơn 48 tiếng, làm sạch bề mặt và thi công lại lớp lót khác.

Vệ sinh

Rửa sạch dụng cụ thi công bằng nước khi vữa **Plastimul MY** còn ướt. Khi vữa khô, chỉ có thể làm sạch bằng biện pháp cơ học.

LƯỢNG DÙNG

0,3-1,0 lít/m² mỗi lớp.

ĐỔNG GÓI

Thùng 20 và 200 lít.

BẢO QUẢN

Tối đa 12 tháng trong bao bì con nguyên, khu vực không chịu nhiệt và ánh nắng trực tiếp.

HƯỚNG DẪN AN TOÀN CHUẨN BỊ VÀ THI CÔNG SẢN PHẨM

Plastimul MY kích ứng nếu dính vào mắt. Khi bị sản phẩm dính lên da và mắt, ngay lập tức rửa sạch bằng nhiều nước. Khuyến cáo, nên mang găng tay, kính bảo hộ và tuân thủ các cảnh báo thông thường khi thao tác với hóa chất. Để biết thêm thông tin chi tiết về hướng dẫn an toàn sử dụng sản phẩm, vui lòng tham khảo Tài liệu an toàn sản phẩm bản mới nhất.

SẢN PHẨM CHUYÊN DỤNG.

CHÚ Ý

*Những thông số kỹ thuật và hướng dẫn thi công sản phẩm trên đây được đúc kết từ những kiến thức và kinh nghiệm tốt nhất của **Mapei**. Vì vậy, trong mọi trường hợp, nên tuân thủ một cách nghiêm ngặt các hướng dẫn trong Tài liệu kỹ thuật của sản phẩm. Nếu cần hỗ trợ bất kỳ thông tin nào, vui lòng liên lạc với Bộ phận kỹ thuật của **Mapei** để biết thêm chi tiết.*

Chúng tôi có quyền cải tiến và thay đổi sản phẩm của mình bất kỳ lúc nào mà không cần thông báo trước.

Phiên bản tiếng Việt được dịch lại dựa trên phiên bản tiếng Anh 2170-3-2013.

LƯU Ý PHÁP LÝ

*Nội dung của Tài liệu Kỹ thuật (TDS) này được phép sao chép vào các tài liệu khác liên quan đến dự án nhưng không được quyền bổ sung hoặc thay đổi TDS đang có hiệu lực tại thời điểm thi công sản phẩm **MAPEI**. Để cập nhật TDS bản mới nhất và thông tin bảo hành sản phẩm, vui lòng truy cập website www.mapei.com.vn.*

BẤT KỲ THAY ĐỔI NÀO VỀ TỪ NGỮ, HƯỚNG DẪN TRONG HOẶC ĐƯỢC TRÍCH DẪN TỪ TÀI LIỆU NÀY SẼ LÀM MẤT HIỆU LỰC BẢO HÀNH SẢN PHẨM TỪ CÔNG TY MAPEI.

Tất cả các tài liệu tham khảo về sản phẩm được cung cấp theo yêu cầu và ở trang web: www.mapei.com.vn



CÔNG TY TNHH MAPEI VIỆT NAM

Nhà máy: Lô 8, Đường số 4, KCN Bắc Chu Lai, Xã Tam Hiệp, Huyện Núi Thành, Tỉnh Quảng Nam, Việt Nam

ĐT: +84 235 3565 801-7 • Fax: +84 235 3565 800

Email: marketing@mapei.com.vn • Website: www.mapei.com.vn

Chi nhánh miền Bắc:

Tầng 6, Tòa nhà 25T1,
Hoàng Đạo Thúy, P. Trung Hòa,
Q. Cầu Giấy, TP Hà Nội
ĐT: +84 24 3928 7924-6
Fax: +84 24 3824 8645
Email: mapeihn@mapei.com.vn

Chi nhánh miền Trung:

162A Nguyễn Chí Thanh,
P. Phước Ninh, Q. Hải Châu,
TP Đà Nẵng
ĐT: +84 236 3565 001-4
Fax: +84 236 3562 976
Email: mapeidn@mapei.com.vn

Chi nhánh miền Nam:

169/11 Nguyễn Đức Cảnh,
(3SH-11-2 Grandview),
P. Tân Phong, Q. 7, TP Hồ Chí Minh
ĐT: +84 28 5412 5618-19-20
Fax: +84 28 5412 5621
Email: mapeihcm@mapei.com.vn